TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Bản án số: 107/2018/HNGĐ-ST Ngày: 12/11/2018 V/v" Tranh chấp ly hôn giữa anh H và chị L "	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tuyên

2. Ông Trương Minh Thọ

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Hương - Là Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:608/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018. về việc " Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 24/10/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Đăng H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: đường B, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

Bị đơn: Chị Vũ Ngọc Thảo L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: đường H, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng anh Vũ Đăng H trình bày: Anh và chị Vũ Ngọc Thảo L đăng ký kết hôn năm 2013 tại UBND Phường Đ, thành phố Đ, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng gia đình anh tại: đường N, Phường G, thành phố Đ được 01 năm thì vợ chồng chuyển ra ở riêng tại đường B, Phường B, thành phố Đ tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được 03 năm thì vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm, hai bên không thể ngồi lại với nhau để cùng khắc phục, tháo gỡ mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn được gắn bó, mâu thuẫn lên đỉnh điểm vào cuối năm 2017 mặc dù đã được hai

bên gia đình hàn gắn nhưng không có kết quả. Hiện vợ chồng đã sống ly thân, nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh và chị L được ly hôn.

Về con chung: Không có..

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Theo đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 23 tháng 10 năm 2018 chị Vũ Ngọc Thảo L trình bày: Giữa chị và anh Vũ Đăng H không còn chung quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, không còn ở chung, khả năng hàn gắn không còn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, anh H không thay đổi, bổ sung yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Anh Vũ Đăng H, yêu cầu ly hôn, nên xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn" theo qui định tại khoản 1Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Chị Vũ Ngọc Thảo L có địa chỉ Địa chỉ: đường H, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ theo qui định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Chị Vũ Ngọc Thảo L có yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án xét xử vắng mặt.

[3] Xét quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đăng H và chị Vũ Ngọc Thảo L đăng ký kết hôn năm 2013 tại UBND Phường Đ, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, có tổ chức lễ cưới nên quan hệ hôn nhân giữa Anh Vũ Đăng H và chị Vũ Ngọc Thảo L là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại đường B, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử động viên anh H rút đơn về đoàn tụ nhưng anh H vẫn kiên quyết ly hôn. Chị L tại đơn xin vắng mặt không thể hiện có đồng ý ly hôn hay không, xong xét thấy việc xin vắng mặt là thể hiện thái độ không còn mong muốn hằn gắn tình cảm vợ chồng. Nay anh Vũ Đăng H và chị Vũ Ngọc Thảo L đều xác định cuộc sống vợ chồng không hòa hợp đã sống ly thân nhau, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Với thực chất của quan hệ hôn nhân trên mâu thuẫn vợ chồng là có thật và đã trầm trọng, có kéo dài thì mục đích của hôn nhân cũng không đạt được,

nên yêu cầu xin ly hôn của anh H là có cơ sở. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh Vũ Đăng H, cho ly hôn giữa anh Vũ Đăng H và chị Vũ Ngọc Thảo L.

[4] Về con chung: Hai bên xác định không có, nên không đề cập.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có

[7] Về án phí: Anh Vũ Đăng H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Cho ly hôn giữa Anh Vũ Đăng H và chị Vũ Ngọc Thảo L.

2. Về án phí: Anh Vũ Đăng H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Được trừ vào số tiền 300.000đ anh H đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0008512 ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đ).

3. Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Đăng H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Vũ Ngọc Thảo L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND phường B, thành phố Đ ;
- Đương sự;
- Lưu AV - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký tên và đóng dấu

Đoàn Thị Tuyết Nga